TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯƠNG SƠN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2023/QĐST-DS	*Hương Sơn, ngày 20 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, 465, 466, khoản 1 Điều 468 và Điều 470 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội (Nghị quyết 326) và điểm b mục 1.3 phần 1 mục II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo nghị Quyết 326.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2023/TLST - DS ngày 28 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N1 (A1). Địa chỉ: Số B, đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật ông Phạm Toàn V; chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh L, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng A1 chi nhánh T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1972; ông Nguyễn Văn A, sinh năm: 1966; đều ở địa chỉ: Thôn K, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Văn A đồng ý trả cho Ngân hàng N1 chi nhánh T (A1) số nợ gốc là 970.000.000 đồng; tiền lãi trong hạn: 131.831.507 đồng; tiền lãi quá hạn: 64.763.014 đồng. Tổng số tiền 1.166.594.521 đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Văn A còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh tương ứng với số tiền gốc mà bà N, ông A phải trả theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong

hợp đồng tín dụng số 3714 - LAV 202001142, ngày 07/9/2020 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Văn A không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng A1 có quyền yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo theo theo các Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số P772153 ký ngày 18/04/2017, kèm theo Hợp đồng sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ngày 26/06/2018, văn bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp số P772153/PLHĐTC ngày 10/07/2019 để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

2.2. Về án phí: Ông bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Văn A nhận nộp 23.498.917đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng A1 số tiền 23.080.000đ tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số 0006461 ngày 28/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Hương Sơn;
- Chi cục THADS huyện Hương Sơn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mai Văn Đạt